

**T**rong những năm gần đây, công tác thống kê tiền tệ - ngân hàng tiếp tục nhận được sự quan tâm, phát triển và đã có những đóng góp đáng kể vào việc cung cấp thông tin thống kê phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), giám sát an toàn hoạt động của các tổ chức tín dụng (TCTD), phù hợp với thực tiễn tại Việt Nam và các thông lệ quốc tế. Cụ thể:

### Về kết quả đạt được

*Trong giai đoạn 2011 - 2015, công tác thống kê của NHNN đã cung cấp thông tin, số liệu quan trọng, làm cơ sở cho việc phân tích, đánh giá tình hình, dự báo xu hướng của hoạt động tiền tệ - ngân hàng, đồng thời giúp cho việc hoạch định các chính sách kinh tế vĩ mô được chính xác. Nhờ đó, việc điều hành chính sách tiền tệ của NHNN đã có sự đổi mới mạnh mẽ theo hướng chủ động, dẫn dắt thị trường.*

*Bộ máy thống kê ngày càng được củng cố, hoàn thiện theo hướng hoạt động gọn nhẹ, linh hoạt và hiệu quả hơn. Năm 2008, Vụ Dự báo, thống kê tiền tệ (nay là Vụ Dự báo, thống kê - Vụ DBTK) được thành lập*

\* NHNN

## GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG THỐNG KÊ TIỀN TỆ - NGÂN HÀNG

*ThS. Vũ Xuân Thanh \**

với chức năng tham mưu, giúp Thống đốc NHNN trong việc dự báo, thống kê tiền tệ theo quy định của pháp luật. Công tác thống kê luôn được chú trọng tại các đơn vị thuộc NHNN và chi nhánh NHNN tại các tỉnh, thành phố. Các đơn vị đều bố trí nhóm cán bộ đầu mối thống kê, phối hợp với Vụ DBTK trong việc xây dựng, hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cũng như tổ chức triển khai, thực hiện chế độ báo cáo thống kê.

Tại các TCTD, công tác thống kê từng bước trở thành công cụ quản lý, điều hành của đơn vị. Các TCTD đều thành lập ban chỉ đạo, đơn vị đầu mối để triển khai và thực hiện các công việc liên quan đến công tác báo cáo thống kê, tạo thuận lợi trong phối hợp, trao đổi, giải đáp vướng mắc giữa NHNN và TCTD.

*Môi trường pháp lý về thống kê không ngừng được hoàn thiện. Đáng chú ý là, giai đoạn 2011 - 2015, NHNN đã 3 lần*

ban hành thông tư quy định về chế độ báo cáo thống kê, đó là: Thông tư 21/2010/TT-NHNN ngày 8/10/2010 (Thông tư 21), Thông tư 31/2013/TT-NHNN ngày 13/12/2013 (Thông tư 31) và Thông tư 35/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 (Thông tư 35). Tại những thông tư này, Vụ DBTK được giao là đơn vị đầu mối của NHNN trong việc xây dựng các quy định về báo cáo thống kê; tiếp nhận và giải đáp vướng mắc; hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê; bảo quản, lưu trữ và công bố số liệu thống kê theo quy định. Đặc biệt, nhấn mạnh vai trò đầu mối của Vụ DBTK trong công tác rà soát, ban hành các chỉ tiêu, mẫu biểu báo cáo. Theo đó, các đơn vị thuộc NHNN có nhu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới báo cáo đều phải thông qua Vụ DBTK rà soát với hệ thống báo cáo sẵn có, chứng minh tính cần thiết, khả thi của yêu cầu báo cáo đối với việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của






### The Vietcombank American Express®

Với thiết kế mới, tính năng vượt trội, tính năng hoàn tiến hấp dẫn  
tặng **1 triệu đồng** cho chủ thẻ phát hành mới  
từ **01/07/2016** đến hết **30/09/2016**




Hotline: 1900545413 \* Website: [www.vietcombank.com.vn](http://www.vietcombank.com.vn)

American Express® là thương hiệu được đăng ký bản quyền bởi American Express®. Thẻ này là thẻ do phát hành bởi Vietcombank qua American Express®

đơn vị, tránh ban hành yêu cầu báo cáo tràn lan, không hiệu quả và làm tăng khối lượng công việc cho đơn vị báo cáo. Quy trình bổ sung chỉ tiêu, mẫu biểu báo cáo trên chương trình báo cáo thống kê cũng đã được Vụ DBTK xây dựng và hướng dẫn chi tiết tại Sở tay hướng dẫn quy trình tra soát, kiểm duyệt báo cáo thống kê để các đơn vị thuộc NHNN thống nhất thực hiện. Do đó, hệ thống báo cáo đã được tinh gọn, loại bỏ những chỉ tiêu trùng lặp, giảm thiểu gánh nặng báo cáo cho các đơn vị.

Hệ thống chỉ tiêu, mẫu biểu báo cáo thống kê ngày càng được hoàn thiện theo hướng toàn diện, tập trung các yêu cầu báo cáo của NHNN tại những văn bản khác nhau, vừa phục vụ cho mục đích phân tích, dự báo, xây dựng và hoạch định chính sách tiền tệ, vừa phục vụ công tác thanh tra, giám sát các TCTD. Nội dung, công thức lập các chỉ tiêu, mẫu biểu báo cáo đã được NHNN hướng dẫn cụ thể, rõ ràng và có sự thống nhất về nguyên tắc đối với một số khái niệm để các đơn vị dễ dàng thực hiện như nguyên tắc làm tròn số, nguyên tắc áp dụng tỷ giá lập báo cáo, nguyên tắc phân chia thời hạn.

Bên cạnh việc xây dựng hệ thống chỉ tiêu đảm bảo đáp ứng đủ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, NHNN cũng quan tâm đến mức độ hiệu quả của thông tin báo cáo phục vụ công tác quản lý, điều hành nội bộ TCTD cũng như những vấn đề liên quan đến việc rà soát, loại bỏ dần những báo cáo trùng



*Công tác thống kê tiền tệ - ngân hàng đóng góp đáng kể vào việc cung cấp thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của NHNN, giám sát an toàn hoạt động của các TCTD*

lập, hạn chế gia tăng gánh nặng báo cáo cho các TCTD và đảm bảo tính khả thi.

Chế độ báo cáo thống kê quy định mô hình báo cáo thống kê theo hướng hiện đại hơn, phù hợp với mô hình quản lý dữ liệu tập trung, hệ thống ngân hàng lõi hiện đang áp dụng tại hầu hết các TCTD và phù hợp với mô hình tổ chức hệ thống báo cáo thống kê tại ngân hàng trung ương các nước trên thế giới. Thông tư 21 đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong chuyển đổi mô hình báo cáo thống kê, từ mô hình báo cáo thống kê phân tán với nhiều đầu mỗi gửi, nhận báo cáo sang mô hình báo cáo tập trung với một đầu mỗi gửi báo cáo là trụ sở chính TCTD. Nhờ đó, đầu mỗi gửi báo cáo tại TCTD đã giảm từ hơn 1.700 đơn vị xuống còn hơn 100 đơn vị và giảm đầu mỗi nhận báo cáo từ 63 chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố và Cục Công nghệ tin học xuống chỉ còn một đầu mỗi nhận báo cáo tại NHNN là Cục Công nghệ tin học.

Quy trình báo cáo cũng được xây dựng theo hướng chặt chẽ hơn, việc ban hành các chỉ tiêu,

mẫu biểu báo cáo thống kê và thực hiện kiểm tra, rà soát, tổng hợp báo cáo đều gắn với trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị và thời gian thực hiện. Quy trình tra soát, kiểm duyệt báo cáo thống kê cũng được NHNN xây dựng thành Sở tay hướng dẫn để hỗ trợ cho các cán bộ làm công tác thống kê tại các Vụ, Cục, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng của NHNN.

Các quy định về thời hạn thực hiện báo cáo được quy định, đảm bảo tính khả thi trong quá trình thực hiện. Bên cạnh đó, NHNN cũng thực hiện giảm tần suất gửi báo cáo, dẫn thời hạn gửi báo cáo để giảm áp lực cho các đơn vị như: Báo cáo về nợ xấu từ định kỳ tháng sang định kỳ hàng quý, báo cáo về huy động vốn từ định kỳ tuần sang chỉ còn yêu cầu báo cáo theo định kỳ tháng, báo cáo lãi suất từ định kỳ 3 kỳ/tháng sang báo cáo theo định kỳ hàng tháng.

*Công tác thống kê được thực hiện bài bản, có sự phân công, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị. Việc triển khai thực hiện được NHNN chỉ đạo sát sao, kịp thời đến các đơn vị nhằm đảm*

bảo triển khai thông suốt và đúng tiến độ. Bên cạnh các văn bản hướng dẫn về công nghệ tin học triển khai chế độ báo cáo thống kê, NHNN đã xây dựng văn bản hướng dẫn chi tiết về việc gửi, kiểm tra duyệt và tra soát báo cáo điện tử. Đồng thời, NHNN đã xây dựng quy trình báo cáo, quy trình xử lý file dữ liệu điện tử, quy trình bổ sung chỉ tiêu, mẫu biểu báo cáo mới, quy trình tổng hợp nhận xét, phân quyền khai thác, sử dụng số liệu. Phân rõ trách nhiệm, quyền hạn, phạm vi khai thác, sử dụng số liệu của từng đơn vị để các đơn vị thống nhất thực hiện.

Với việc thành lập riêng bộ phận để thực hiện công tác quản lý dữ liệu, công bố, phổ biến thông tin, dữ liệu và các sản phẩm thống kê, công tác thống kê tại NHNN được thực hiện khoa học hơn. Chất lượng kiểm tra, rà soát cũng như quản lý, tổng hợp, cung cấp thông tin thống kê được cải thiện một bước, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thống kê của NHNN.

*Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thu thập, xử lý, tổng hợp và khai thác báo cáo thống kê.* Tại các TCTD, hạ tầng công nghệ thông tin được

thiết kế phù hợp với yêu cầu của mô hình báo cáo thống kê tập trung, hầu hết các TCTD đã triển khai hệ thống ngân hàng lõi, dữ liệu đều được online và tập trung về trụ sở chính, thuận tiện cho việc lập và gửi báo cáo tại một đầu mối. Hệ thống công nghệ thông tin của các TCTD được thiết kế hỗ trợ tối đa cho việc chiết xuất, lập báo cáo tự động báo cáo (từ 70 - 80% yêu cầu báo cáo).


Tại NHNN, chương trình phần mềm báo cáo thống kê được thiết kế trên cơ sở web-base nhằm hỗ trợ cho việc thu thập thông tin từ những đơn vị báo cáo có hạ tầng công nghệ tin học khác nhau. Bên cạnh đó, chương trình phần mềm báo cáo thống kê cũng được thiết kế nhằm hỗ trợ công tác kiểm tra, tra soát, phân hồi tự động về chất lượng báo cáo, báo cáo phải qua khâu kiểm duyệt trước khi khai thác, sử dụng. Nhờ đó, báo cáo kịp thời hơn và đảm bảo tính thống nhất trong sử dụng thông tin, số liệu thống kê tại NHNN.

Việc tổng hợp số liệu báo cáo được thực hiện tự động thông qua hệ thống báo cáo thống kê và ứng dụng các công nghệ tin học, rút ngắn thời gian tổng hợp dữ liệu, đáp ứng kịp thời yêu

cầu thông tin chi đạo, điều hành cũng như công bố thông tin của NHNN. Bước đầu, công cụ khai thác dữ liệu linh hoạt (BI Publisher) đã được triển khai tại một số đơn vị thuộc NHNN, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tra cứu thông tin và tổng hợp số liệu báo cáo theo nhu cầu khi cần thiết.

Chương trình phần mềm báo cáo thống kê tại NHNN đã được thiết kế theo hướng mở, các báo cáo phát sinh sau khi Thông tư 21, 31 có hiệu lực thi hành được thiết kế thu thập, tổng hợp qua chương trình báo cáo thống kê, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị trong việc theo dõi, tra cứu và lưu trữ dữ liệu điện tử.

Trên cơ sở quy định pháp lý đầy đủ, cụ thể, rõ ràng cùng với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tin học trong công tác thống kê, chất lượng báo cáo thống kê được nâng lên rõ rệt, số liệu báo cáo thống kê đảm bảo độ tin cậy cao hơn so với hệ thống báo cáo thống kê trước đây. Chênh lệch giữa báo cáo toàn hàng và báo cáo tổng hợp từ các sở giao dịch, chi nhánh TCTD trong cùng hệ thống được kiểm soát trong giới hạn cho phép, đảm bảo tính thống nhất trong việc sử dụng thông tin, số liệu tại NHNN. Không còn tình trạng



**Khám phá mùa hè cùng Vietcombank**  
**12** chuyến du lịch quốc tế trị giá **509.000.000 VNĐ**  
 cùng hàng ngàn phần quà hấp dẫn khác  
 Dành cho khách hàng đăng ký và sử dụng các dịch vụ  
 Ngân hàng điện tử của Vietcombank  
 từ **15/06/2016** đến hết **12/09/2016**

Hotline: 1900545413 | Website: www.vietcombank.com.vn

báo cáo bị sai số lớn do sai đơn vị tính, sai loại tiền và cơ cấu kỳ hạn. Tính đầy đủ của báo cáo toàn hàng cao hơn so với trước, tỷ lệ các đơn vị gửi báo cáo đúng quy định tăng cao, báo cáo tổng hợp toàn hệ thống phản ánh sát với thực tế hơn. Số liệu báo cáo cung cấp cho các đơn vị liên quan kịp thời hơn, thể hiện qua số lượng đơn vị gửi báo cáo trễ hạn thấp hơn so với trước, thời gian xử lý, tổng hợp thông tin báo cáo và cung cấp cho Ban Lãnh đạo NHNN được rút ngắn. Việc tổng hợp một số chỉ tiêu tiền tệ, tín dụng chủ yếu phục vụ công tác điều hành, giám sát theo định kỳ hàng ngày được rút ngắn xuống còn độ trễ là T+1 thay vì với định kỳ hàng tuần và độ trễ là T+4, T+5 như trước đây.

Cùng với các biểu báo cáo đầu ra được xây dựng trên hệ thống báo cáo thống kê, nhiều biểu báo cáo tổng hợp được NHNN xây dựng thông qua công cụ khai thác báo cáo linh hoạt (BI Publisher). Các sản phẩm thống kê định kỳ cũng như đột xuất được tạo ra từ hệ thống báo cáo thống kê tăng đáng kể, tần suất cung cấp các sản phẩm thống kê được đẩy nhanh hơn so với trước. Chất lượng các báo cáo phục vụ công tác phân tích, dự báo, xây dựng và điều hành chính sách tiền tệ phản ánh sát hơn so với trước đây nhờ tính đầy đủ và độ tin cậy của báo cáo do các đơn vị báo cáo tăng so với trước.

Trong khuôn khổ dự án Hệ thống thông tin quản lý và hiện đại hóa (FSMIMS), NHNN đang tổ chức xây dựng, triển

khai một hệ thống báo cáo thay thế cho tất cả các hệ thống trước đây để thu thập báo cáo của các đơn vị theo yêu cầu tại Thông tư 35/2015/TT-NHNN và những yêu cầu báo cáo khác. Việc áp dụng Thông tư này sẽ tiếp tục loại bỏ những yêu cầu báo cáo không cần thiết, góp phần giảm nhẹ gánh nặng báo cáo cho các TCTD.

Tóm lại, qua 5 năm thực hiện báo cáo theo quy định tại Thông tư 21 và 31, hệ thống báo cáo thống kê hiện tại của NHNN đã có nhiều chuyển biến, là bước đệm quan trọng cho việc thiết kế, triển khai hệ thống báo cáo thống kê hiện đại với ứng dụng triệt để công nghệ tiên tiến trong thu thập, khai thác, tổng hợp báo cáo thống kê mà NHNN sẽ triển khai thực hiện trong thời gian tới trong khuôn khổ dự án FSMIMS.

Bên cạnh kết quả đạt được nêu trên, quá trình thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Hệ thống báo cáo thống kê ngoài việc phục vụ mục đích thống kê tiền tệ còn phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát an toàn hoạt động của các TCTD. Do đó, nhiều yêu cầu báo cáo đòi hỏi ở mức chi tiết, dẫn đến hệ thống báo cáo khá cồng kềnh. Bên cạnh đó, hệ thống văn bản hướng dẫn nghiệp vụ vẫn đang trong quá trình hoàn thiện, ảnh hưởng đến tính ổn định của các yêu cầu báo cáo, số lượng mẫu biểu báo cáo mới phát sinh tương đối lớn.

- Hệ thống chỉ tiêu thống kê lớn, sâu rộng, bao quát nhiều lĩnh vực, nhưng chưa có văn

bản quy phạm thống nhất về khái niệm, định nghĩa, phạm vi và phương pháp tính của các chỉ tiêu, gây khó khăn, lúng túng cho đơn vị khi triển khai thực tế.

- Tại một số đơn vị, công tác thống kê thường được giao cho cán bộ nghiệp vụ làm kiêm nhiệm hoặc có bố trí cán bộ làm công tác thống kê riêng nhưng chưa được quan tâm, động viên khích lệ kịp thời hoặc thường xuyên thay đổi, gây khó khăn trong việc trao đổi, đôn đốc, theo dõi của NHNN cũng như ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo do không nắm bắt chỉ đạo, hướng dẫn của NHNN một cách xuyên suốt.

- Một số TCTD gửi báo cáo quá chậm và chưa chính xác, ảnh hưởng đến chất lượng thông tin báo cáo và gây khó khăn cho NHNN trong việc tổng hợp, đánh giá phục vụ mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ. Tuy nhiên, việc xử lý vi phạm về báo cáo thống kê chưa được thực hiện quyết liệt, dẫn đến tính tuân thủ của các đơn vị còn hạn chế.

### ***Một số giải pháp nâng cao hiệu quả của công tác thống kê***

Trên cơ sở định hướng phát triển công tác thống kê chung của toàn Ngành, tác giả đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống thống kê tại NHNN, cụ thể như sau:

*Một là*, tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tiễn, tiến tới phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế. Trong đó, cần nghiên cứu, mở rộng các

quy định về phạm vi và đối tượng thống kê, quy định về chế độ thu thập và chia sẻ dữ liệu thống kê, nhất là dữ liệu “bí mật”, góp phần hình thành kho dữ liệu đầy đủ, phục vụ mục tiêu quản lý, điều hành của NHNN và nhiều mục đích khác.

*Hai là*, xây dựng hệ thống cảnh báo sớm dựa trên các chỉ số vĩ mô tổng thể và các dữ liệu thống kê đa mục đích, đáp ứng yêu cầu ngày càng tăng về thông tin vĩ mô và vi mô cần thiết cho hoạt động giám sát, phân tích ổn định tài chính và chính sách tiền tệ, quản lý rủi ro của doanh nghiệp cũng như yêu cầu về giám sát rủi ro hệ thống.

*Ba là*, tiếp tục đổi mới và kiện toàn bộ máy tổ chức thống kê tại NHNN và các TCTD theo hướng tập trung, chuyên trách, bố trí cán bộ đầu mối về công tác thống kê tại đơn vị, bố trí cán bộ có chuyên môn phù hợp làm công tác thống kê, tạo điều kiện thuận lợi trong nắm bắt, trao đổi, xử lý các vướng mắc trong công tác báo cáo thống kê. Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ, từng bước hình thành đội ngũ cán bộ thống kê chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm.

*Bốn là*, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê theo hướng tập trung toàn bộ các yêu cầu báo cáo của NHNN tại một chế độ duy nhất, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác theo dõi, triển khai quy trình báo cáo thống kê cũng như xây dựng kho dữ liệu tập trung về kinh tế, tài chính và ngân hàng.

*Năm là*, tiếp tục xây dựng và

ban hành hệ thống sổ tay báo cáo thống kê, trong đó hướng dẫn cụ thể về khái niệm, định nghĩa, phạm vi và phương pháp tính toán các chỉ tiêu. Như vậy, các TCTD sẽ dễ dàng triển khai xây dựng báo cáo, đồng thời, cung cấp thông tin, dữ liệu cho các đơn vị khai thác, phục vụ mục đích quản lý, kinh doanh của mình ngoài nhiệm vụ thực hiện báo cáo đến cơ quan chức năng là NHNN.

*Sáu là*, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê nhằm hỗ trợ thu thập, kiểm tra, tra soát và tổng hợp báo cáo tự động, giảm thiểu các công việc thủ công cho cán bộ thống kê cũng như nâng cao chất lượng báo cáo thống kê. Chương trình phần mềm báo cáo thống kê cần được thiết kế theo hướng mở, có thể dễ dàng chỉnh sửa, thiết lập bổ sung các yêu cầu báo cáo mới trong hệ thống. Việc tổng hợp, chia sẻ thông tin báo cáo cần được tự động hóa nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng dữ liệu thông tin báo cáo.

*Bảy là*, NHNN cần thường xuyên trao đổi thông tin hai chiều giữa người sử dụng báo cáo và người báo cáo để nắm bắt, xử lý kịp thời vướng mắc, theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình chấp hành chế độ báo cáo thống kê của các đơn vị.

*Tám là*, nghiên cứu nguồn thu thập, phương pháp thu thập, tính toán các thông tin cần thiết phục vụ xây dựng và điều hành chính sách tiền tệ nhưng không thể thu thập qua kênh báo cáo thống kê. Coi trọng và mở rộng thống kê tiền tệ nhằm cung cấp thông tin

về từng phân đoạn trong khu vực tài chính, bao gồm các công ty bảo hiểm, các quỹ hưu trí, quỹ đầu tư và những trung gian tài chính khác, đồng thời soạn thảo những dữ liệu thích hợp phục vụ giám sát vĩ mô thận trọng và nhiều mục tiêu khác.

*Chín là*, tăng cường chia sẻ thông tin trong nội bộ NHNN cũng như giữa NHNN với các TCTD nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng thông tin báo cáo, giảm thiểu yêu cầu báo cáo trùng lặp giữa các đơn vị thuộc NHNN.

*Mười là*, mở rộng hợp tác quốc tế, tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực thống kê tiền tệ, tài chính, ngân hàng, từng bước xây dựng hệ thống báo cáo thống kê tiến tới phù hợp với chuẩn mực quốc tế.

*Mười một là*, tăng cường công tác thông tin - tuyên truyền về hoạt động thống kê tiền tệ - ngân hàng để nâng cao nhận thức của các TCTD.

Để nâng cao tính khả thi của những giải pháp nêu trên, cần xây dựng một hệ thống báo cáo thống kê tự động bài bản ở cấp trung ương, kết nối với dữ liệu báo cáo của các bộ, ngành, trong đó có NHNN, giám tài việc thực hiện báo cáo của các TCTD. Các cơ quan nhà nước cần nghiên cứu việc sử dụng và khai thác thống nhất một nguồn dữ liệu báo cáo thống kê, để đảm bảo số liệu báo cáo nhất quán, đầy đủ, giảm số lượng các chỉ tiêu báo cáo trùng lặp. Xây dựng cơ chế điều phối, kết nối và thúc đẩy sử dụng hệ thống báo cáo thống kê. ■